

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 128/2019/HS-ST
Ngày 27 -12- 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tuyết Lanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Ngân; Bà Vũ Thị Hòa

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hiền Lương - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Quốc Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 134/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 139/2019/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo.

Họ và tên: **Nguyễn Trung K** - Sinh ngày 13 tháng 7 năm 1986 tại huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 19B, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai

Nơi cư trú: Thôn 7, xã Đ, thành phố L, tỉnh Lào Cai;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị T. Bị cáo có vợ là Vũ Thị Đ và 01con;

Tiền án: Bản án số 91/2016/HSST ngày 30/08/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xử phạt Nguyễn Trung K 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 27/3/2018 Nguyễn Trung K chấp hành xong hình phạt tù

Tiền sự: Không

Nhân thân: Bản án số 05/2009/HSST ngày 26/5/2009 của Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai xử phạt Nguyễn Trung K 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/11/2019 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công thành phố Lào Cai. “Có mặt”.

- *Người chứng kiến:* Ông Nguyễn Đào V - Nơi cư trú: Tổ 33, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai “Vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 10 phút ngày 01/11/2019, Nguyễn Trung K điều khiển xe mô tô BKS 29Z5-2693 từ nhà tại thôn 7, xã Đ, thành phố L xuống khu vực ngã tư Làng Dạ, xã Cam Đường, thành phố Lào Cai mục đích để mua ma túy về sử dụng. Đến nơi Nguyễn Trung K gặp một nam giới, Nguyễn Trung K hỏi người nam giới này “Có hàng bán không?”, người nam giới trả lời “Có, lấy bao nhiêu?”. Nguyễn Trung K nói “bán cho một triệu hai tiền hè” đồng thời lấy tiền đưa cho người nam giới. Người nam giới đưa lại cho Nguyễn Trung K một túi nilon bên trong có 22 gói ma túy. Nguyễn Trung K cất số ma túy mua được vào túi áo ngực trái rồi điều khiển xe máy về nhà. Về nhà Nguyễn Trung K lấy 19 gói ma túy giấu dưới con gấu bông trong phòng ngủ còn 03 gói mang theo người mục đích để sử dụng, Nguyễn Trung K đi đến đường Trần Đại Nghĩa, thuộc tổ 33 phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai tìm địa điểm để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hồi 10 giờ 30 phút cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Nguyễn Trung K tại thôn 7, xã Đ, thành phố L, tỉnh Lào Cai thu giữ 01 túi nilon bên trong có 19 gói giấy bạc, trong các gói giấy bạc có chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục.

Tại kết luận giám định số 243/GĐMT ngày 07/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Mẫu 1: 0,23 gam (không phẩy hai mươi ba) gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy heroine. Mẫu 2: 0,99 gam (không phẩy chín mươi chín) gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy heroine.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trung K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 124/CT-VKSTPLC ngày 27/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo Nguyễn Trung K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất mức độ thực hiện hành vi của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung K phạm

tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo với mức án từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù. Không phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; Tạm giữ để đảm bảo thi hành án 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar số Imei 352821021477529

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Trung K: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận tội do bị cáo là người nghiện ma túy nên khoảng 09 giờ 10 phút ngày 01/11/2019 tại khu vực ngã tư Làng Dạ, xã Cam Đường, thành phố Lào Cai Nguyễn Trung K đã mua của một người nam giới không quen biết 22 gói ma túy Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy Nguyễn Trung K về nhà tại thôn 7, xã Đ, thành phố L cất 19 gói ma túy giấu dưới con gấu bông trong phòng ngủ còn 03 gói mang theo người đi đến đường Trần Đại Nghĩa, thuộc tổ 33 phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai tìm địa điểm để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Khám xét thu giữ tại nhà Nguyễn Trung K 19 gói Heroine.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người chứng kiến, tang vật thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Theo kết luận giám định khối lượng Heroine bị cáo mua để sử dụng là 1,22 gam. Như vậy, với hành vi và số lượng ma túy như trên có đủ cơ sở để kết luận bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, vì vậy cần phải xét xử một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải, bị cáo có bố để được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất vì vậy cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên lần phạm tội này là tái phạm vì vậy cần áp dụng điểm h khoản 1 điều 52 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm 5.000.000 đến 500.000.000 đồng...”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa bị cáo là người lao động tự do, không có việc làm ổn định, lại nghiện ma túy nên không có thu nhập gì. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ 1,22 gam chất ma túy Heroine sau khi trích mẫu giám định số ma túy còn lại cần tịch thu tiêu hủy; Tạm giữ để đảm bảo thi hành án 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar số Imei 352821021477529

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung K 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/11/2019.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 0,95 gam chất ma túy Heroine được tái niêm phong bằng bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai, trên mặt bì thư có ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định tịch thu giữ của Nguyễn Trung K có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện (thu giữ) ngày 01 tháng

11 năm 2019 tại tổ 33 phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai và thôn 7, xã Đ, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Tạm giữ của bị cáo Nguyễn Trung K 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar số Imei 352821021477529 để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Trung K phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, TP;
- Cơ quanĐT Công an TP;
- Nhà tạm giữ;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- T.H.A 2;
- Lưu

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tuyết Lanh